



CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ
Lô 13, KCN Tam Phước, Phường Tam Phước, Tp. Biên Hòa,
Đồng Nai
ĐT: (0251) 3511 138 Fax: (0251) 3512 498
Website: www.wonderfarmonline.com

Số: 059-CV/IFS-2023

*V/v: Công bố thông tin về việc
Kết luận luận của thanh tra
thuế và quyết định xử phạt*

Đồng Nai, ngày 11 tháng 09 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng Khoán Nhà Nước
- Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội

Tên công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ**
Mã chứng khoán : IFS
Trụ sở chính : Lô 13, KCN Tam Phước, Phường Tam Phước, Tp. Biên Hòa,
Đồng Nai
Điện thoại : (0251) 3511 138 Fax: (0251) 3512 498
Người thực hiện CBTT : Bà Trần Thị Ái Tâm Chức vụ: người phụ trách quản trị
doanh nghiệp
Loại thông tin công bố: : 24 h Yêu cầu Bất thường Định kỳ
Nội dung thông tin công bố : Ngày 11/09/2023 Công ty IFS đã nhận được Kết luận thanh tra
thuế và Quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Cục thuế
tỉnh Đồng Nai.

Toàn bộ thông tin này đã được đăng tải tại website Công ty theo đường link như sau:
www.wonderfarmonline.com

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm
trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu Công ty.



Số: 2459 /QĐ-XPHC

Đồng Nai, ngày 05 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Kết luận thanh tra thuế số 10788/KLTT-CTDON ngày 31 tháng 08 năm 2023, kiến nghị tại biên bản thanh tra thuế lập ngày 26 tháng 6 năm 2019 của Đoàn Thanh tra thuế theo Quyết định số 2158/QĐ-CT ngày 06 tháng 12 năm 2018 của Cục Trưởng Cục thuế tỉnh Đồng Nai về việc thanh tra thuế tại Công ty cổ phần Thực phẩm Quốc Tế và kiến nghị tại Phụ lục biên bản thanh tra lập ngày 14 tháng 08 năm 2023 giữa Đại diện Cục Thuế Đồng Nai và Công ty cổ phần Thực phẩm Quốc Tế;

Căn cứ Quyết định số 323/QĐ-CTDON ngày 01 tháng 6 năm 2023 của Cục Thuế tỉnh Đồng Nai về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính về thuế và hóa đơn;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

Công ty cổ phần Thực phẩm Quốc Tế

Địa chỉ trụ sở: KCN Tam Phước, Thành phố Biên Hòa, Đồng Nai.

Mã số doanh nghiệp: 3600245631

Mã số thuế: 3600245631

Số giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc giấy phép thành lập: Giấy phép số 270/GP ngày 16 tháng 11 năm 1991; Giấy chứng nhận đầu tư số 47203300328 được Ban quản lý các khu công nghiệp cấp ngày 28 tháng 11 năm 2007.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Daisuke Hattori; Giới tính: Nam; Chức danh: Tổng Giám đốc.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: Khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế GTGT phải nộp; Giảm thu nhập tính thuế TNDN trong thời kỳ năm 2014 và 2015.

3. Hành vi vi phạm hành chính quy định tại: Khoản 1 Điều 10 Mục II Chương I Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:



a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền.

Phạt số tiền 9.183.818 đồng (*Bằng chữ: chín triệu, một trăm tám mươi ba ngàn, hai trăm năm một đồng*) đối với số thuế truy thu năm 2014, năm 2015 (Tiểu mục 4254). Mức phạt 20% số thuế thiếu đối với hành vi khai sai được quy định tại Khoản 2 Điều 10 Mục II Chương I Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013.

Phạt số tiền 2.000.000 đồng (*Bằng chữ: Hai triệu đồng*) (Tiểu mục 4254) do vi phạm Khoản 1 Điều 9 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ.

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc nộp đủ số tiền thuế thiếu vào Ngân sách Nhà nước, cụ thể:

- Truy thu thuế GTGT (Tiểu mục 1701): 45.919.091 đồng (*Bằng chữ: Bốn mươi lăm triệu, chín trăm mười chín ngàn, không trăm chín một đồng*).

Tiền chậm nộp tiền thuế 0.03%, 0.05% mỗi ngày tính trên số thuế kê khai sai (Tiểu mục 4931) theo quy định tại Điều 3, Điều 3, Luật số 106/2016/QH13 ngày 06/4/2016 với số tiền 22.594.050 đồng (*bằng chữ: Hai mươi hai triệu, năm trăm chín bốn ngàn, không trăm năm mươi đồng*).

- Về thuế TNDN năm 2014 -2015: Giảm lỗ 21.749.461.906 đồng (*Bằng chữ: Hai mươi một tỷ, bảy trăm bốn mươi chín triệu, bốn trăm sáu mươi một ngàn, chín trăm lẻ sáu đồng*).

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 28/6/2019. Công ty cổ phần Thực phẩm Quốc Tế có trách nhiệm tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ sau ngày 28/6/2019, tiền chậm nộp tiền phạt kể từ ngày kế tiếp ngày hết thời hạn nộp tiền phạt (nếu có) đến ngày liền kề trước ngày thực nộp số tiền thuế truy thu và tiền phạt vào Ngân sách nhà nước theo quy định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Ông Daisuke Hattori là người đại diện của Công ty cổ phần Thực phẩm Quốc Tế Quyết định này để chấp hành.

Công ty cổ phần Thực phẩm Quốc Tế phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty cổ phần Thực phẩm Quốc Tế không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Công ty cổ phần Thực phẩm Quốc Tế phải nộp tiền phạt và tiền khắc phục hậu quả vào tài khoản số **7111.1054274** của Cục Thuế tỉnh Đồng Nai mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Nai trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Quyết định này thay thế cho Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1783/QĐ-CT ngày 26 tháng 9 năm 2019 của Cục Thuế tỉnh Đồng Nai.

Công ty cổ phần Thực phẩm Quốc Tế có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Nai để thu tiền phạt.
3. Gửi cho Phòng Thanh tra Kiểm tra 3 để tổ chức thực hiện.
4. Gửi cho Phòng Kế khai kế toán thuế, Phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TTKT3 (Thảo-5b).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Quốc Trị



Số: 10788 /KLTT-CTDON

Đồng Nai, ngày 31 tháng 8 năm 2023

KẾT LUẬN THANH TRA THUẾ
Tại Công ty cổ phần Thực phẩm Quốc Tế - MST: 3600245631

Đoàn thanh tra theo quyết định số 2158/QĐ-CT ngày 06 tháng 12 năm 2018 của Cục trưởng Cục thuế tỉnh Đồng Nai đã tiến hành thanh tra thuế từ năm 2014 đến năm 2015 tại Công ty cổ phần Thực phẩm Quốc Tế;

Căn cứ Biên bản thanh tra ngày 26/6/2019 và Phụ lục Biên bản thanh tra 14/08/2023 của Đại diện Cục Thuế tỉnh Đồng Nai với Đại diện Công ty cổ phần Thực phẩm Quốc tế. Nay Cục trưởng Cục thuế kết luận như sau:

A- ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH CHUNG:

Công ty Cổ Phần Thực Phẩm Quốc Tế là doanh nghiệp 100% vốn đầu tư nước ngoài, hoạt động theo Giấy phép số 270/GP ngày 16/11/1991. Công ty được Ban quản lý các khu công nghiệp cấp Giấy phép chứng nhận đầu tư số 47203300328 ngày 28/11/2007, vốn đầu tư 144.450.000.000.000 đồng, vốn điều lệ 291.409.920.000 đồng, tổng vốn cổ phần 29.140.992 cổ phần, trong đó số cổ phần của cổ đông sáng lập nước ngoài 20.633.600 cổ phần.

- Ngành nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty: Sản xuất chế biến nông sản, thủy sản thành phẩm đóng hộp, sấy khô ướp đông, ướp muối và ngâm dấm, sản xuất bánh quy, nước ép trái cây có gas và nước ướp trái cây có độ cồn thấp dưới 5% nước tinh lọc đóng chai.

- Hình thức hạch toán kế toán: Độc Lập
- Niên độ kế toán: Từ ngày 01 tháng 01 đến ngày 31 tháng 12.
- Đăng ký kê khai nộp thuế tại: Cục Thuế Đồng Nai.
- Hình thức kê khai nộp thuế Giá trị gia tăng: Khấu trừ.
- Tài khoản ngân hàng số 111000013026 mở tại Ngân hàng Vietinbank - Chi nhánh Đồng Nai.
- Các đơn vị thành viên (nếu có): Không

B- KẾT QUẢ THANH TRA:

1/ Về việc mở, ghi chép, hạch toán trên hoá đơn và sổ sách kế toán: Công ty sử dụng máy vi tính thực hiện mở sổ kế toán, hạch toán kế toán theo quy định Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Tuy nhiên, trong kỳ thanh tra Công ty giải trình do có nâng cấp phần mềm kế toán, cần điều chỉnh đồng bộ dữ liệu nên thời gian cung cấp chứng từ số liệu còn chậm, cung cấp không chính xác về thông tin, tài liệu, sổ kế toán liên quan đến việc xác định nghĩa vụ thuế theo yêu cầu của Đoàn thanh tra, Công ty vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều 9 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính Phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về thuế.

2/ Về việc kê khai thuế, nộp thuế:

Công ty có ý thức tự giác kê khai thuế và nộp thuế theo chính sách pháp luật thuế, thực hiện kê khai quyết toán thuế TNDN theo quy định, có điều chỉnh bổ sung thuế TNDN phải nộp, điều chỉnh các khoản chi không được trừ làm tăng tổng lợi nhuận trước thuế theo quy định. Tuy nhiên, Công ty vẫn còn kê khai sai sót làm thiếu thuế phải nộp như sau:

I. Thuế giá trị gia tăng (GTGT):

Qua kiểm tra chi phí, truy thu thuế GTGT 45.919.091 đồng. Trong đó, năm 2014 là 20.919.091 đồng; Năm 2015: 25.000.000 đồng do khoản xuất toán khoản chi phí không đầy đủ hóa đơn chứng từ chứng minh, không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế.

Công ty kê khai sai doanh thu xuất khẩu (0%) trên tờ khai thuế GTGT do kê khai theo 1 tỷ giá chung, kê khai bị trùng hai lần, không ảnh hưởng số thuế GTGT phải nộp.

Công ty vi phạm quy định tại Khoản 3, Điều 6, Nghị Định 129/2013 TT- BTC ngày 16/10/2013 của Chính phủ về việc Quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế. Tuy nhiên, hành vi kê khai sai theo quy định tại Khoản 3, Điều 6 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ đến nay đã hết thời hiệu xử phạt nên không bị xử phạt theo Điều 2 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ.

Căn cứ theo quy định tại Khoản 1; Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế TNDN; Khoản 1, Khoản 2 Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài Chính; Điều 14 Thông tư 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài Chính; Điều 2, Điều 6 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ.

II. Thuế thu nhập doanh nghiệp:

* Năm 2014: Giảm lỗ 14.763.093.608 đồng. Nguyên nhân do:

- Giảm chi phí hạch toán giá vốn 13.176.874.285 đồng do giảm chi phí không đầy đủ hóa đơn chứng từ 1.861.799.262 đồng, tăng thu nhập khác 11.315.075.023 đồng; giảm chi phí quản lý doanh nghiệp 472.763.794 đồng; giảm chi phí khác 1.100.487.687 đồng do không đầy đủ hóa đơn chứng từ chứng minh; giảm chi phí tài chính 12.967.842 đồng do tính chênh lệch tỷ giá không đúng quy định.

Căn cứ qui định tại khoản 1, Khoản 2 Điều 6 Thông tư 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ tài Chính; Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài Chính; Thông tư số 161/2007/TT-BTC ngày 31/12/2007 của Bộ tài Chính Hướng dẫn thực hiện mười sáu (16) chuẩn mực kế toán ban hành theo Quyết định số 149/2001/QĐ-BTC ngày 31/12/2001, Quyết định số 165/2002/QĐ-BTC ngày 31/12/2002 và Quyết định số 234/2003/QĐ-BTC ngày 30/12/2003 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính.

* Năm 2015: Giảm lỗ 6.986.368.298 đồng. Nguyên nhân do:

- Kiểm tra chi phí hạch toán giá vốn tăng thu nhập khác 3.965.534.610 đồng; giảm chi phí quản lý doanh nghiệp 2.344.526.458 đồng; giảm chi phí khác

590.021.251 đồng do không đầy đủ hóa đơn chứng từ chứng minh; giảm chi phí tài chính 86.285.979 đồng do tính chênh lệch tỷ giá không đúng quy định.

Căn cứ qui định tại khoản 1, Khoản 2 Điều 6 Thông tư 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ tài Chính; Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài Chính; Thông tư số 161/2007/TT-BTC ngày 31/12/2007 của Bộ tài Chính Hướng dẫn thực hiện mười sáu (16) chuẩn mực kế toán ban hành theo Quyết định số 149/2001/QĐ-BTC ngày 31/12/2001, Quyết định số 165/2002/QĐ-BTC ngày 31/12/2002 và Quyết định số 234/2003/QĐ-BTC ngày 30/12/2003 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính.

Qua thanh tra Doanh thu tính thuế, Chi phí bán hàng, Doanh thu tài chính, Thu nhập khác chưa phát hiện chênh lệch.

C- YÊU CẦU VÀ KIẾN NGHỊ:

- Đề nghị Công ty nộp đầy đủ, kịp thời số thuế truy thu năm 2014, năm 2015 đối với số thuế GTGT truy thu 45.919.091 đồng; Điều chỉnh giảm lỗ 21.749.461.906 đồng thu nhập tính thuế năm 2014, 2015 khi có quyết định xử lý của Cục Thuế Đồng Nai.

- Đề nghị Công ty nộp số tiền phạt vi phạm hành chính về thuế gồm phạt kê sai 20% trên số tiền kê khai thiếu thuế 9.183.818 đồng và tiền chậm nộp 0.03%, 0,05%/ngày tiền thuế thiếu 22.594.050 đồng; Tiền phạt 2.000.000 đồng do cung cấp không chính xác về thông tin liên quan đến việc xác định nghĩa vụ thuế theo quyết định xử lý của Cục Thuế Đồng Nai.

Căn cứ khoản 1 Điều 9, Điều 10, Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính Phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về thuế; Khoản 7 Điều 5 Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/2/2015 của Chính phủ quy chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế; Khoản 1 Điều 3 Nghị định số 100/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật quản lý thuế.

- Đề nghị Công ty tổ chức chấn chỉnh, khắc phục ngay các sai phạm trong việc chấp hành pháp luật thuế nêu trên theo quy định; thực hiện rà soát, kiểm tra các nội dung hạch toán kế toán, chi phí hạch toán, các khoản thuế chưa đúng qui định các niên độ ngoài niên độ thanh tra và điều chỉnh kê khai nộp thuế theo quy định.

- Kết luận thanh tra thuế này thay thế cho Kết luận thanh tra số 7381/KLTT-CT ngày 26/9/2019 của Cục Thuế Tỉnh Đồng Nai./.

Nơi nhận:

- Công ty cổ phần Thực phẩm Quốc tế;
- Lãnh đạo Cục Thuế;
- Lưu: VT; TTKT3 (Thảo – 5b)



**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Quốc Trị